

Số: /SGDDĐT-TCCB

Hải Phòng, ngày tháng năm 2023

V/v hướng dẫn một số nội dung
xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc
làm các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

Kính gửi:

- Trường THPT công lập;
- Đơn vị sự nghiệp công lập khác trực thuộc Sở.

Thực hiện Công văn số 1172/UBND-KSTTHC ngày 26/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện việc xây dựng, điều chỉnh đề án vị trí việc làm; căn cứ các quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 1348/BNV-TCBC ngày 28/3/2023 về việc hướng dẫn một số nội dung về vị trí việc làm; Căn cứ Công văn số 1377/SNV-TCBC&TCPCP ngày 19/6/2023 của Sở Nội vụ về hướng dẫn một số nội dung về vị trí việc làm.

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc làm đối với các trường THPT công lập và các đơn vị trực thuộc Sở, cụ thể như sau:

1. Cơ sở pháp lý xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc làm

- Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.
- Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.
- Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học.
- Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập.
- Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về cơ cấu ngạch công chức.
- Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.
- Thông tư 08/2019/TT-BGDĐT ngày 02/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập.

- Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2022 quy định mã số, tiêu chuẩn, chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

- Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin.

- Thông tư 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện.

- Thông tư 02/2022/TT- BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức giáo vụ trong trường phổ thông dân tộc nội trú; trường trung học phổ thông chuyên; trường dự bị đại học và trường dành cho người khuyết tật công lập.

- Thông tư của các Bộ, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực hướng dẫn về vị trí việc làm và các văn bản khác có liên quan (*Thông tư số 11/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Nội vụ; Thông tư số 06/2023/TT-BVHTTDL - công chức ngành văn hóa, thể thao, du lịch; Thông tư số 06/2023/TT-BCT - công chức ngành công thương;;*).

- Công văn số 580/BNV-TCBC ngày 17/02/2023 của Bộ Nội vụ về việc đính chính các phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng.

2. Xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc làm

Căn cứ cơ sở pháp lý nêu trên, các trường THPT công lập, các đơn vị trực thuộc xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, cụ thể:

2.1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

(1) Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc (gồm đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên) xây dựng đề án vị trí việc làm;

(2) Tổng hợp và đề nghị phê duyệt Đề án điều chỉnh vị trí việc làm của đơn vị gửi Sở Nội vụ thẩm định đề trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo thẩm quyền.

Riêng đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: xây dựng Đề án vị trí việc làm, tổ chức thẩm định và trình người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị. Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập có Hội đồng quản lý thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập phải trình Hội đồng quản lý thông qua trước khi quyết định phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp.

2.2 Đề án điều chỉnh vị trí việc làm của đơn vị, gồm các nội dung sau:

- Sự cần thiết và cơ sở pháp lý của việc xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc làm.

- Thống kê và phân nhóm công việc theo chức năng, nhiệm vụ, tính chất, mức độ phức tạp của từng công việc đơn vị sự nghiệp.

- Xác định vị trí việc làm, gồm: Bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực, chức danh nghề nghiệp của từng vị trí việc làm.

- Tổng hợp vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Kiến nghị, đề xuất (nếu có).

2.3. Hồ sơ đề nghị thẩm định đối với các đơn vị sự nghiệp

Bao gồm:

- Văn bản đề nghị thẩm định Đề án điều chỉnh vị trí việc làm của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đề án điều chỉnh vị trí việc làm của đơn vị trực thuộc.

- Bảng tổng hợp số lượng vị trí việc làm và số lượng người làm việc; tổng hợp cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp (Phụ lục III, Phụ lục IV Nghị định số 106/2020/NĐ-CP).

- Bản sao các văn bản của cơ quan có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị.

- Các văn bản khác có liên quan đến việc xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc làm của đơn vị (nếu có).

3. Một số lưu ý về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp

3.1. Danh mục, tên vị trí việc làm, bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực, ngạch công chức hoặc chức danh nghề nghiệp của từng vị trí việc làm

a) Đối với vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập:

Thực hiện theo Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Công văn số 580/BNV-TCBC ngày 17/02/2023 của Bộ Nội

vụ về việc đính chính các phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2022/TT-BNV.

b) Đối với vị trí việc làm viên chức lãnh đạo, quản lý; chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong đơn vị sự nghiệp:

Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực. Trường hợp Bộ quản lý ngành, lĩnh vực chưa có hướng dẫn thì thực hiện như sau:

- Danh mục vị trí việc làm: Xây dựng theo danh mục vị trí việc làm đã được UBND thành phố phê duyệt trước đây.

- Bản mô tả công việc từng vị trí việc làm: Tham khảo mẫu tại Thông tư số 12/2022/TT-BNV để xây dựng bản mô tả, khung năng lực đối với từng vị trí việc làm.

- Sau khi bộ, ngành có hướng dẫn, cơ quan Sở, đơn vị đề xuất điều chỉnh đề án vị trí việc làm cho phù hợp.

3.2. Một số nội dung khác chưa thống nhất giữa các quy định, đã xin ý kiến Bộ Nội vụ

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Nội vụ và tình hình thực tế; khi xây dựng/điều chỉnh đề án vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị lưu ý một số nội dung sau:

- Mã vị trí việc làm: trước mắt chưa quy định.

- Đối với vị trí việc làm chuyên môn dùng chung, hỗ trợ phục vụ chưa được quy định tại Thông tư số 12/2022/TT-BNV (ví dụ: các vị trí: “thư viện”, “thiết bị, thí nghiệm”, “công nghệ thông tin”) trong khi Bộ quản lý ngành, lĩnh vực chưa hướng dẫn về vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành/chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: tham khảo danh mục vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức do Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ đã tổng hợp, báo cáo Ban Cán sự đảng Chính phủ tại Công văn số 242-CV/BCSD để xây dựng tạm thời vị trí việc làm tại cơ quan, đơn vị, địa phương và cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Sau khi các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành Thông tư hướng dẫn sẽ rà soát, điều chỉnh cho phù hợp (*gửi kèm theo Công văn này*).

- Yêu cầu trình độ đào tạo và kiến thức bổ trợ của vị trí “Kế toán trưởng (hoặc Phụ trách kế toán)” và vị trí “Kế toán viên trung cấp”: Áp dụng quy định tại Luật Kế toán, Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán; Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ.

- Yêu cầu trình độ đào tạo của vị trí “Văn thư viên”: Áp dụng quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2022 quy định mã số, tiêu chuẩn, chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

- Đối với vị trí việc làm chưa quy định cụ thể về trình độ đào tạo, chỉ quy định chung : “*Tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác*”: Căn cứ yêu cầu của vị trí việc làm và Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học; cơ quan Sở, đơn vị xác định ngành, lĩnh vực cụ thể phù hợp của vị trí việc làm.

3.3. Số người làm việc theo vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại các đơn vị sự nghiệp công lập

- Số lượng người làm việc tại các vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung chiếm tỉ lệ tối thiểu 65% tổng số lượng người làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp: Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực. Trường hợp Bộ quản lý ngành, lĩnh vực chưa có hướng dẫn thì xây dựng theo danh mục vị trí việc làm đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt trước đây. Sau khi có văn bản quy định, hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ, ngành liên quan thì Sở và các đơn vị có trách nhiệm rà soát, đề xuất đề án điều chỉnh vị trí việc làm cho phù hợp.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn xây dựng đề án điều chỉnh vị trí việc làm, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các trường THPT công lập và đơn vị trực thuộc nghiên cứu, triển khai thực hiện, gửi Hồ sơ đề nghị thẩm định đề án điều chỉnh vị trí việc làm về Phòng Tổ chức cán bộ Sở *trước ngày 15/7/2023*.

Quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị có văn bản gửi Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Tổ chức Cán bộ) để được hướng dẫn hoặc tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

(gửi kèm theo các tài liệu có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD Sở;
- Phòng GD Trung học; Thanh tra Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Kiệm

